TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH THÀNH PHỐ HÀ NỘI ----------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 130/2022/QĐST- DS	*Đông Anh, ngày 20 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Biên hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 80/2022/TLST - DS ngày 04 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. **Nguyên đơn**: Ngân hàng B; trụ sở: Số 16, đường Phan Chu T, phường Phan Chu T, quận H, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng B (BAOVIET Bank): Ông Vũ Cao T theo Giấy ủy quyền số: 3965/2021/UQ-BVB ngày 05/7/2021 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

3.2. **Bị đơn**:

3.2.1. Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1977 (chết năm 2019)

3.2.2. bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1979 (Vợ ông D);

Đều có HKTT: P412 nhà K2, khu đô thị V, quận L, Hà Nội; cư trú tại thôn H, xã M, huyện Đ, Hà Nội

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông D:

3.2.1.1. Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1979

3.2.1.2. Cháu Nguyễn Khánh Bảo Y, sinh ngày 18/8/2006 (con ông D, bà T)

3.2.1.3. Cháu Nguyễn Đình Nhật M, sinh ngày 05/7/2008 (con ông D, bà T)

Đều có HKTT: P412 nhà K2, khu đô thị V, quận L, Hà Nội; cư trú tại thôn H, xã M, huyện Đ, Hà Nội

Đại diện cho cháu Y, cháu M: bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1979; Đều có HKTT: P412 nhà K2, khu đô thị V, quận L, Hà Nội; cư trú tại thôn H, xã M, huyện Đ, Hà Nội

3.2.1.4. Bà Lê Thị H, sinh năm 1954 (mẹ ông D); Cư trú: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình

Đại diện theo ủy quyền của bà H: bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1979; Đều có HKTT: P412 nhà K2, khu đô thị V, quận L, Hà Nội; cư trú tại thôn H, xã M, huyện Đ, Hà Nội

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về số tiền vay nợ:** Vợ chồng ông Nguyễn Đình D và bà Nguyễn Thị Hồng T đã ký kết hợp đồng tín dụng Hợp đồng tín dụng số: 333/2018/HĐTD2/BVB0038 ký ngày 02/8/2018 ("Hợp đồng tín dụng") và Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi (Đối với Khách hàng là cá nhân có TSBĐ) số: 334/2018/HĐTC2/BVB0038 ký ngày 02/8/2018 ("Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi") còn nợ Ngân hàng B số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 07/06/2022 tổng cộng là: **3.027.729.982** đồng, (Trong đó: Hợp đồng số 333/2018 ngày 02/08/2018 Nợ gốc là: 944.450.000 đồng; Nợ lãi là: 422.295.921 đồng và Hợp đồng tín dụng số 334/2018 ngày 02/08/2018; số nợ gốc là 1.000.000.000đ, nợ lãi: 660.984.061đ).

* **Về Phương thức trả nợ như sau**: Ông Nguyễn Đình D đã chết bà Nguyễn Hồng Tâm chịu trách nhiệm trả Ngân hàng số tiền trên trong thời hạn 6 tháng, kể từ tháng 7/2022 đến hết ngày 31/12/2022, bà T có trách nhiệm tất toán toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi cụ thể vào ngày 25 hàng tháng từ tháng 07/2022 đến hết ngày 30/11/2022, mỗi tháng bà T thanh toán số tiền 20.000.000đ (số tiền này được trừ vào nợ gốc). Đến hết ngày 31/12/2022 bà T có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh. Bà T phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng trên dư nợ gốc từ ngày 08/06/2022 cho đến khi trả hết nợ.

* **Về tài sản bảo đảm**: Trong trường bà T vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số: 12a, tờ bản đồ số: 8, địa chỉ: Thôn Lộc Hà, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Theo "*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất*" số: BD 593447, Số vào sổ cấp giấy GCN: 7151.QĐ.UBND.2010

CH.00626.2010 do UBND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cấp ngày 14/12/2010 đứng tên ông Nguyễn Đình D.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Tổng số tiền án phí là **92.554.599** đồng. Do các bên thỏa thuận được nên chỉ phải chịu ½ = **46.272.299 đồng**. Bà T tự nguyện chịu cả toàn bộ số tiền án phí. Ngân hàng thương mại cổ phần Bảo Việt được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **45.500.000** đồng theo biên lai thu số AA/2020/0046444 ngày 04/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND H. Đông Anh;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *TAND tp Hà Nội ;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu án.*

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng